

Số: /BC-SYT

Thái Nguyên, ngày tháng 10 năm 2024

(Dự thảo)

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ 9 THÁNG NĂM 2024, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong 9 tháng năm 2024, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhất là trong quý III/2024 sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản bị ảnh hưởng nặng của thiên tai, bão lũ. Song nhìn chung, kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn duy trì được tăng trưởng và đạt được những kết quả quan trọng. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo, các hộ gia đình bị ảnh hưởng do thiên tai được quan tâm hỗ trợ đầy đủ, kịp thời.

Trên địa bàn tỉnh, các dịch bệnh truyền nhiễm tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ, không có diễn biến bất thường; công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, đảm bảo y tế, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm thực hiện tốt, nhất là trong phòng chống cơn bão số 03 và đảm bảo cho các sự kiện lớn của tỉnh.

II. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Về phòng bệnh

- Sở Y tế đã ban hành 22 Kế hoạch đảm bảo y tế, phòng chống dịch bệnh phục vụ cho các lễ hội, hội nghị, kỳ thi, sự kiện văn hóa, thể thao lớn trên địa bàn tỉnh và nhiều văn bản chỉ đạo về phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là phòng, chống bệnh Bạch hầu và các dịch bệnh truyền nhiễm khác có nguy cơ xảy ra trong mùa đông xuân, mùa hè và thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về y tế dự phòng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Triển khai thực hiện kịp thời các Công điện, Thông báo của UBND tỉnh về ứng phó bão số 3 (số 13, 14, 15, 16, 109...) và các Văn bản về ứng phó bão số 03 của Bộ Y tế, Cục Y tế dự phòng (Công điện số 1116/CD-BYT; Công văn số 1463/KCB-QLCL&CDT ngày 08/9/2024 của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Công văn số 846/DP-DT ngày 06/9/2024 của Cục Y tế Dự phòng...)

- Phối hợp với Quân đội, Công an và chính quyền địa phương trong phòng chống dịch bệnh, khử khuẩn, vệ sinh môi trường, làm sạch nguồn nước sau bão lũ. Đặc biệt phối hợp với Đoàn cán bộ Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Định hỗ trợ tuyên truyền, tư vấn và hướng dẫn nhân dân xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh tại 06 xã, phường thuộc Thành phố Thái Nguyên từ ngày 14 đến ngày 18/9/2024 (Đoàn đã hỗ trợ 350 kg Cloramin B; 10 cơ số thuốc phòng chống lỵ, 2000 túi

thuốc hộ gia đình; đã hỗ trợ, hướng dẫn vệ sinh cho 3.359 hộ gia đình và vệ sinh các khu công cộng, bãi tập kết rác; phun khử khuẩn cho 403 hộ...).

- Thực hiện rà soát, báo cáo tổng hợp thiệt hại do bão số 3 và mưa lũ sau bão gây ra theo chỉ đạo tại Công văn số 5114/UBND-CNN&XD ngày 15/9/2024 của UBND tỉnh (công văn số 3790/SYT-KHTC ngày 16/9/2024)

- Tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh công văn số 3759/CV-BCĐ ngày 14/9/2024 về triển khai thực hiện Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm.

2. Khám, chữa bệnh

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong khám chữa bệnh và quy chế chuyên môn, đảm bảo quyền lợi của người bệnh. Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành đơn đốc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN tại các huyện, thành phố theo kế hoạch.

- Triển khai thực hiện các Thông tư, Quyết định, Kế hoạch của Bộ Y tế liên quan đến công tác chuyên môn, thống kê, báo cáo

- Phối hợp với Cơ quan BHXH tỉnh đơn đốc, chỉ đạo các cơ sở KBCB tăng cường triển khai thực hiện kiểm thử gửi dữ liệu điện tử theo Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra ban hành kèm theo Quyết định số 4750/QĐ-BYT, bắt đầu thực hiện chính thức từ ngày 01/7/2024.

- Chỉ đạo thực hiện việc khám sức khỏe tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ Công an nhân dân năm 2025 theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Thông tư số 62/2023/TT-BCA ngày 14/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 21/8/2024 của UBND tỉnh về việc tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2025.

3. Các nhiệm vụ khác

- Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh, các đơn vị trực thuộc để thực hiện các dự án đầu tư công theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện các công trình sửa chữa, bảo dưỡng, mua sắm trang thiết bị Y tế sử dụng vốn sự nghiệp của ngành y tế năm 2024.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 27/9/2024 về việc tiếp tục tăng cường quản lý hoạt động hành nghề y, dược ngoài công lập trong tình hình mới thay thế Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 19/12/2013 của UBND tỉnh.

- Đơn đốc thực hiện và giải ngân vốn thực hiện các Dự án, tiểu dự án thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình chuyển đổi số, triển khai Đề án số 06 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức Ngày hội hiến máu tình nguyện ngành y tế năm 2024.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Phòng bệnh

- Tình hình dịch COVID-19 tại Thái Nguyên được kiểm soát, từ 01/01/2024 đến hết 30/9/2024, toàn tỉnh ghi nhận 213 ca mắc, không có ca tử vong.

- Các dịch, bệnh truyền nhiễm khác không có diễn biến bất thường. Tính đến 30/9/2024:

+ Sốt Xuất huyết: 37 ca, giảm so với cùng kỳ 2023 (175 ca).

+ Bệnh Tay chân miệng: 43 ca, giảm so với cùng kỳ 2023 (294 ca).

+ Quai bị: 19 ca, giảm so với cùng kỳ 2023 (23 ca).

+ Thủy đậu: 512 ca, giảm so với cùng kỳ 2023 (599 ca).

+ Ho gà: 03 ca, tăng so với cùng kỳ 2023 (01 ca).

+ Bệnh do Liên cầu lợn ở người: 05 ca, tăng so với cùng kỳ 2023 (04 ca).

+ Có 01 ca tử vong nghi do mắc bệnh Đại ngày 02/2/2024 (*xã dân Tiến, huyện Võ Nhai*) (cùng kỳ 2023: 0 ca). Trong 9 tháng đầu năm, số người phải tiêm vắc xin/huyết thanh để phòng và điều trị dự phòng bệnh dại: 6.635 người, tăng 32,6% so với cùng kỳ 2023 (5.004 người), trong đó có 1.231 trường hợp phải tiêm huyết thanh kháng dại, chiếm tỷ lệ 18,6%.

***. Công tác tiêm chủng mở rộng**

- Công tác tiêm chủng đảm bảo an toàn, tính đến hết tháng 8/2024, tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ chung trên địa bàn tỉnh đạt 70,6% cao hơn cùng kỳ 2023 (*Cùng kỳ 2023: 55,8%*).

- Tỷ lệ trẻ được tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh tại các bệnh viện đạt 85,1%, thấp hơn cùng kỳ 2023 (92,0%).

- Tỷ lệ trẻ được tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản B mũi 2 đạt 63,5%, cao hơn cùng kỳ 2023 (59,2%).

- Tỷ lệ trẻ được bảo vệ phòng uốn ván sơ sinh đạt 62,0%, cao hơn cùng kỳ 2023 (59,9%).

- Tỷ lệ tiêm Sởi mũi 2 đạt 65,4%, thấp hơn cùng kỳ 2023 (67,5%).

- Tỷ lệ tiêm DPT mũi 4 đạt 61,6%, cao hơn cùng kỳ 2023 (40,6%).

- Tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm phòng đủ mũi vắc xin uốn ván đạt 57,2%, cao hơn cùng kỳ 2023 (55,2%).

- Sở Y tế đã thẩm định và công bố 25 cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng có định

2. Thực hiện các mục tiêu Y tế - Dân số.

2.1. Dân số và phát triển

- Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Thái Nguyên được đổi tên thành Chi cục Dân số tỉnh Thái Nguyên (tại Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của UBND tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục thực hiện theo quy định tại Thông tư 34/2023/TT-BYT của Bộ Y tế)

- Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển tỉnh Thái Nguyên; Quyết định về Quy định quy trình xét chọn, hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 665/KH-BCĐ ngày 23/02/2024 của Ban Chỉ đạo công tác Dân số và phát triển về thực hiện công tác Dân số năm 2024; dự thảo Chỉ thị của UBND tỉnh về “Tăng cường thực hiện công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên”

- Giao chỉ tiêu chuyên môn công tác Dân số năm 2024 (Quyết định số 211/QĐ-SYT ngày 26/01/2024 của Sở Y tế)

- Ban hành kế hoạch thực hiện các Đề án, Chương trình và các hoạt động liên quan đến công tác dân số. Tổ chức kiểm tra, giám sát về công tác dân số, thực hiện Dự án 7, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024.

- Tổ chức Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD 02 đợt tại 9/9 huyện/thành phố.

- Cấp phát phương tiện tránh thai miễn phí cho người dân có nhu cầu KHHGD: Dụng cụ tử cung: 4.046 người; Que cấy tránh thai 06 người; Thuốc uống tránh thai: 8.750 người; Bao cao su tránh thai: 1.661 người.

* Kết quả thực hiện công tác dân số

- Trong 9 tháng 2024, tổng số trẻ em sinh ra: 10.315 trẻ (giảm 256 trẻ so với cùng kỳ năm 2023), trong đó trẻ trai: 5.512, trẻ gái: 4.803; tỷ số giới tính khi sinh (trẻ trai/100 trẻ gái) là 114,8/100.

- Số trẻ sinh ra là con thứ 3 trở lên: 1.689 trẻ, chiếm 16,4% tổng số trẻ sinh, tăng 04 trẻ so với cùng kỳ 2023.

- Số cán bộ, đảng viên sinh con thứ 3 trở lên: 88 trường hợp (giảm 03 trường hợp so với cùng kỳ 2023).

- Kết quả thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại, kế hoạch hóa gia đình đạt 97,8 % kế hoạch giao (77.290 ca/79.050 ca)

- 36,2% bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh (5.251/14.491 bà mẹ) vượt kế hoạch giao (25%), phát hiện 04 trường hợp bệnh, dị tật (huyện Đại Từ)

- 35,7 % số trẻ sinh ra được sàng lọc sơ sinh (2.022/6.402 trẻ), vượt kế hoạch giao (35%), phát hiện 06 trẻ thiếu men G6PD (huyện Đồng Hỷ: 04, TP Thái Nguyên: 01, huyện Phú Lương: 01) và 01 trường hợp bại não tại huyện Phú Bình.

- 21,7% cặp nam nữ thanh niên được khám, tư vấn sức khỏe trước khi kết hôn (KH giao 25%)

- Số người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ: đạt 42,4 % (KH giao 45%)

- Trong 9 tháng đầu năm 2024 có 26 trường hợp tảo hôn: huyện Võ Nhai, 23, TP Phổ Yên 01, huyện Đồng Hỷ 02.

2.2. An toàn vệ sinh thực phẩm

- Sở Y tế đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai về công tác đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường³, đặc biệt là trong và sau cơn bão số 03. Tham mưu giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hoá xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 102/BC-BVHXXH ngày 30/8/2024 (Công văn Số 3776/SYT-ATTP ngày 16/9/2024)

- Công tác đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm và phục vụ các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt; 9 tháng đầu năm, không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra, tuy vậy còn xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm nhỏ tại Tổ dân phố Cây Xanh, phường Đắc Sơn thành phố Phổ Yên với 09 ca mắc, không có tử vong.

- Cấp 95 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm: lũy tích năm 2024: 73 hồ sơ. Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt: lũy tích 45 hồ sơ.

- Thành lập các đoàn kiểm tra chuyên ngành, tiến hành kiểm tra tại 67 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống tại một số cơ quan, doanh nghiệp, trường học... Kết quả 67/67 cơ sở đạt. Xử lý vi phạm: 0.

- Sở Y tế đã chủ trì thành lập 02 đoàn kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 và Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, kiểm tra hoạt động của Ban Chỉ đạo ATTP tại 06 huyện và kiểm tra an toàn thực phẩm tại 11 cơ sở thực phẩm.

2.3. Phòng chống HIV/AIDS

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Công ty Sam Sung và Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên triển khai mô hình phòng chống HIV tại khu công nghiệp, trường đại học. Tập huấn cập nhật kỹ năng tiếp cận, tư vấn cơ bản và nâng cao kỹ năng tiếp cận qua các nền tảng trực tuyến/App hẹn hò đặc thù dành cho nhóm quan hệ tình dục đồng giới và chuyển giới (MSM/TG) (sử dụng nền tảng Zalo, Facebook, Blued,...); tư vấn xét nghiệm HIV tại cộng đồng; tư vấn và chuyển gửi điều trị ARV/điều trị dự phòng lây nhiễm HIV (PrEP).

- Phối hợp với các dự án Vusta triển khai cung cấp miễn phí các vật dụng can thiệp giảm tác hại cho các người có hành vi nguy cơ cao.

- Giám sát hỗ trợ kỹ thuật, giám sát trọng điểm lồng ghép hành vi trên nhóm quan hệ tình dục đồng giới (MSM) trên địa bàn TP Thái Nguyên, TP Phổ Yên, TP Sông Công và huyện Phú Bình với cỡ mẫu là 150.

- Trong 9 tháng đầu năm 2024, số người nhiễm HIV mới phát hiện là 89, tăng so với cùng kỳ 2023 (70 người), lũy tích 9.318 người; số tử vong: 44, số người nhiễm HIV còn sống: 4.558.

- Số người bệnh đang điều trị ARV tại 11 phòng khám ngoại trú: 4.050 (trong đó có 60 trẻ em). Số điều trị dự phòng lây nhiễm HIV (PrEP): 838 người.

- Số cơ sở điều trị Methadone: 08; số cơ sở cấp phát thuốc: 11. Số người điều trị thay thế nghiện bằng Methadone: 2.411, giảm so với cùng kỳ 2023 (2.577 người). *(Thống nhất giải thể Cơ sở điều trị Methadone thuộc địa bàn xã Bảo Lý huyện Phú Bình (Thuộc ngành Lao động).*

- Kết quả thực hiện mục tiêu 90 x 95 x 95 đạt: 82,87 x 88,85 x 99,2, cụ thể là:

+ Tỷ lệ người nhiễm biết được tình trạng nhiễm HIV của mình: 82,87%, tăng so với cùng kỳ 2023 (81,8%)

+ Tỷ lệ người nhiễm HIV diện quản lý được điều trị thuốc ARV: 88,85%, giảm so với cùng kỳ năm 2023 (89,37%).

+ Tỷ lệ bệnh nhân điều trị ARV có tải lượng HIV thấp dưới ngưỡng ức chế: 99,2%, giảm so với cùng kỳ năm 2023 (99,43%)

2.4. Chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em

- Hoạt động Chăm sóc sức khỏe sinh sản duy trì tốt, trong 9 tháng đầu năm 2024, ước tính các chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe bà mẹ, chăm sóc trước sinh đạt và vượt kế hoạch đề ra: Tỷ lệ phụ nữ đẻ được quản lý thai đạt 100%; Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ≥ 4 lần trong 3 thời kỳ đạt 98,5 %; tỷ lệ chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ/mổ: 99,5%; tỷ lệ bà mẹ và trẻ sơ sinh được chăm sóc tuần đầu sau sinh: 80,0%; không có tử vong mẹ.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã xây dựng và triển khai Kế hoạch hoạt động thực hiện các dự án, tiểu dự án về dinh dưỡng trong Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS năm 2024.

- Triển khai Chiến dịch bổ sung VitaminA liều cao năm 2024 cho trẻ 6-35 tháng tuổi từ ngày 01/6-10/6/2024. 100% số trẻ từ 6-35 tháng tuổi được bổ sung Vitamin A. Trẻ từ 6 tháng đến 59 tháng tuổi có nguy cơ cao (*tiêu chảy kéo dài, nhiễm khuẩn hô hấp cấp, trẻ bị suy dinh dưỡng nặng*) và trẻ 6-35 tháng tuổi vắng lai đều được uống Vitamin A theo quy định.

- Kết quả công tác phòng, chống suy dinh dưỡng 9 tháng đầu năm 2024:

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi thể cân nặng/tuổi: 8,5% giảm so với cùng kỳ năm 2023 (8,8%).

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi thể chiều cao/tuổi: 11,9% giảm hơn so với cùng kỳ năm 2023 (12,3%).

+ Tỷ lệ trẻ sơ sinh có cân nặng thấp dưới 2500g: 1,1% thấp hơn so với cùng kỳ năm 2023 (1,5%).

2.5. Phòng chống một số bệnh lây nhiễm và không lây nhiễm

** Phòng chống sốt rét:*

- Triển khai duy trì các hoạt động nhằm mục tiêu không có sốt rét quay trở lại. Giám sát dịch tễ, tuyên truyền phòng chống bệnh sốt rét tại các xã/phường của 9 huyện/thành. Trong 9 tháng, trên địa bàn tỉnh không có dịch sốt rét xảy ra, không

có tử vong do sốt rét. Phát hiện 02 ca sốt rét ngoại lai, tương đương so với cùng kỳ năm 2023 (02 ca). Số lam xét nghiệm: 2.514 lam.

** Phòng chống Lao*

- Bệnh viện Phổi đã thực hiện tốt chỉ đạo của Chương trình chống Lao quốc gia và Kế hoạch phòng chống Lao của tỉnh. Triển khai khám, lấy mẫu đờm chẩn đoán và thu nhận điều trị bệnh nhân lao kháng thuốc, bệnh nhân lao trẻ em, lao tiềm ẩn, Lao/HIV theo chỉ đạo của Chương trình chống lao Quốc gia. Tổ chức tập huấn triển khai quyết định 162/QĐ-BYT ngày 19/01/2024 của Bộ Y tế về Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao.

- Kết quả 9 tháng năm 2024, đã phát hiện và thu nhận điều trị 542 bệnh nhân lao mọi thể, đạt 65,9% kế hoạch năm, số bệnh nhân lao có bằng chứng vi khuẩn học: 298, đạt 90,6% kế hoạch năm. Tổng số tiêu bản xét nghiệm đờm: 14.502. Kết quả điều trị khỏi đạt 90,0%.

** Chăm sóc sức khỏe tâm thần:*

- Trong 9 tháng năm 2024, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần đã duy trì quản lý, khám, điều trị bệnh nhân Tâm thần phân liệt, Động kinh trên địa bàn toàn tỉnh. Triển khai tập huấn, hướng dẫn sàng lọc và đưa vào quản lý bệnh nhân trầm cảm, sa sút trí tuệ, rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu để đưa vào quản lý.

- Kết quả toàn tỉnh quản lý 2.748 bệnh nhân, trong đó: Tâm thần phân liệt: 1.566 bệnh nhân, Động kinh: 1.182 bệnh nhân.

** Phòng chống bệnh Phong*

- Trong 9 tháng đầu năm, đã thực hiện khám và tư vấn tại phòng khám của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: 6.062 lượt bệnh nhân, không phát hiện bệnh nhân phong mới. Quản lý, chăm sóc tàn tật cho 69 bệnh nhân (trong đó 50 tại Khu điều trị phong Phú Bình, 19 ngoại trú)

** Phòng chống một số bệnh không lây nhiễm*

- Đã xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh năm 2024. Giám sát hỗ trợ, hướng dẫn các Trạm Y tế xã thực hiện báo cáo hoạt động phòng chống bệnh không lây nhiễm tại 09 huyện/thành.

- Triển khai hoạt động hưởng ứng ngày Thế giới phòng, chống tăng huyết áp năm 2024 tại 9 huyện/thành trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức 09 buổi truyền thông trực tiếp về phòng, chống bệnh không lây nhiễm, phòng chống tác hại thuốc lá, tăng huyết áp, đái tháo đường cho nhân dân tại trên địa bàn 9 huyện/thành.

- Tổ chức 5 lớp tập huấn cho 30 CBYT tuyến tỉnh, 03 lớp tập huấn cho 189 các bộ y tế tuyến huyện, xã về chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường.

- Phối hợp với công ty TNHH Novartis triển khai chương trình “Cùng sống khỏe - Chăm sóc ban đầu và quản lý bệnh không lây nhiễm tại tuyến y tế cơ sở năm 2024”.

** Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu:*

- Bệnh tăng huyết áp: Trong 9 tháng năm 2024 phát hiện 12.198 bệnh nhân tăng huyết áp. Lũy tích phát hiện 66.531 bệnh nhân, trong đó, 19.594 bệnh nhân được quản lý tăng huyết áp tại Trạm Y tế xã/phường.

- Tỷ lệ người mắc tăng huyết áp được phát hiện: 41,1% (66.531/162.041), thấp hơn chỉ tiêu kế hoạch ($\geq 50\%$).

- Bệnh Đái tháo đường: Trong 9 tháng năm 2024 phát hiện 1.657 bệnh nhân đái tháo đường. Lũy tích phát hiện 10.871 bệnh nhân.

+ Tỷ lệ người mắc bệnh đái tháo đường được phát hiện: 40,3% (10.871/27.007), vượt chỉ tiêu kế hoạch ($> 35\%$).

+ Tỷ lệ Trạm Y tế xã thực hiện dự phòng, quản lý tăng huyết áp: 81,35% (144/177).

- Đã thẩm định cho phép quản lý, điều trị tăng huyết áp: Trạm Y tế thị trấn Quân Chu; Trạm Y tế phường Bãi Bông và Trạm Y tế phường Đồng Tiến. Tỷ lệ Trạm Y tế xã thực hiện dự phòng, quản lý tăng huyết áp: 81,35% (144/177).

- Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính: Bệnh viện Phổi và một số bệnh viện đa khoa đã duy trì tốt hoạt động khám, quản lý, điều trị ngoại trú bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, bệnh hen cho các bệnh nhân.

2.6. Các hoạt động khác

** Kiểm tra giám sát chất lượng nước sạch*

- Giám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị cấp nước có công suất thiết kế từ 1000m³ ngày/đêm trở lên thực hiện các quy định về đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; lập và quản lý hồ sơ theo dõi chất lượng nước sạch.

- Thực hiện lấy mẫu và trả kết quả xét nghiệm chất lượng nước: 340 mẫu, trong đó tỷ lệ mẫu không đạt QCVN chiếm 13,24% (45/340 mẫu). Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã thông báo kết quả để đơn vị có biện pháp khắc phục.

** Vệ sinh môi trường*

- Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã hướng dẫn các huyện, thành phố xử lý nước, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong mùa bão lũ, đặc biệt sau mưa lũ do cơn bão số 03 gây ra.

- Xây dựng Kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và nhà tiêu hộ gia đình tại 09 Trung tâm Y tế huyện, thành phố và 18 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn;

- Kết quả kiểm tra vệ sinh nguồn nước và nhà tiêu hộ gia đình:

+ Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nguồn nước tự khai thác được kiểm tra đạt tiêu chuẩn vệ sinh chung là 95,89%, tăng 0,39% so với năm 2023 (95,3%).

+ Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh là 91,18% tăng 0,56% so với năm 2023 (90,62%), trong đó: Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh ở khu vực thành thị là 96,22% và khu vực nông thôn là 88,04%.

*** Quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động**

- Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động năm 2024; hướng dẫn tự kiểm tra công tác An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) và xây dựng Kế hoạch ATVSLĐ tại cơ sở y tế.

- Tập huấn nâng cao năng lực thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho cán bộ thực hiện chương trình tại Trung tâm Y tế huyện; tập huấn nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống bệnh nghề nghiệp cho cán bộ y tế cơ quan.

- Rà soát, báo cáo số liệu về danh sách các doanh nghiệp khai thác, chế biến đá và đặc điểm sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Giám sát, hướng dẫn các đơn vị, cơ sở lao động triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2024, các hoạt động quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động năm 2024.

3. Khám, chữa bệnh.

3.1. Các cơ sở khám chữa bệnh công lập

- Các đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong khám chữa bệnh và quy chế chuyên môn, đảm bảo quyền lợi của người bệnh theo đúng quy định của pháp luật. Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn trong KBCB và KBCB BHYT; rà soát, triển khai khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong các ngày nghỉ; triển khai các kỹ thuật mới, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị y tế.

- Thực hiện hoàn thành kế hoạch kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2023.

- Sở Y tế đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức ứng trực 24/24, cấp cứu, xử trí kịp thời các ca bị thương, bị bệnh do thiên tai, bão, lụt...*(tổng số gần 60 ca)*; đảm bảo nhân lực, phương tiện, thuốc cấp cứu và hóa chất khử khuẩn để xử lý trong và sau bão, lũ.

- Phối hợp với BHXH tỉnh và các đơn vị thực hiện rà soát, xác định chi phí KCB BHYT vượt dự kiến chi KCB BHYT năm 2023 *(đến thời điểm hiện tại các cơ sở KBCB cơ bản đã giải trình được nguyên nhân vượt dự toán năm 2023)*

- Đơn đốc, chỉ đạo các cơ sở KBCB tăng cường triển khai thực hiện kiểm thử gửi dữ liệu điện tử theo Chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra ban hành kèm theo Quyết định số 4750/QĐ-BYT, bắt đầu thực hiện chính thức từ ngày 01/7/2024.

- Công bố phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp II thuộc Phòng khám đa khoa Minh Đức, Bệnh viện Gang thép Thái Nguyên, Bệnh viện đa khoa huyện Định Hóa, Phòng khám đa khoa Thi Vân.

- Thực hiện hậu kiểm tại 07 cơ sở tiêm chủng

- Triển khai Kế hoạch hiến máu năm 2024 của ngành Y tế: Kết quả thu được 246 đơn vị máu (*đạt 123% chỉ tiêu*).

*** Kết quả hoạt động khám chữa bệnh 9 tháng năm 2024 (phụ lục 1)**

- Tổng số lượt bệnh nhân đến khám chữa bệnh tại các đơn vị trực thuộc Sở đạt 924.499 lượt, tăng 63.527 lượt so với cùng kỳ năm 2023 (2023: 860.972 lượt).

- Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú: 166.026 lượt, tăng 16.034 lượt so với cùng kỳ 2023 (2023: 149.992 lượt).

- Công suất sử dụng giường bệnh tính theo giường kế hoạch bình quân toàn tỉnh đạt 103,1%, tăng hơn 5,0 % so với cùng kỳ năm 2023 (98,1%).

- Công suất sử dụng giường bệnh tuyến tỉnh đạt 106,5% tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2023 (2023: 103,3%); công suất sử dụng giường bệnh tuyến huyện 97,7% tăng hơn 8,0% so với cùng kỳ năm 2023 (2023: 89,7%)

- *Kết quả khám chữa bệnh BHYT 9 tháng năm 2024:*

Tình hình chi KCB BHYT trong 9 tháng năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 cụ thể như sau:

+ Tổng lượt KCB: 1.043.226 lượt, tăng 87.822 lượt (*tăng 10,3%*) so với cùng kỳ năm 2023 (*Vùng trung du và miền núi phía Bắc: tăng 6,84%; Toàn quốc tăng 6,26%*).

+ Chi phí KCB BHYT: 865,06 tỷ đồng, tăng 151,14 tỷ đồng (*tăng 21,17%*) so với cùng kỳ năm 2023 (*Vùng trung du và miền núi phía Bắc tăng 17,43%; Toàn quốc tăng 16,26%*).

- Việc tiếp nhận dữ liệu điện tử theo Quyết định số 130/QĐ- BYT ngày 18/01/2023 và Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế: Cơ bản các cơ sở khám chữa bệnh BHYT gửi dữ liệu theo chuẩn định dạng tại các Quyết định của Bộ Y tế, tuy nhiên, tình trạng các cơ sở KCB gửi chậm, hồ sơ đề nghị thanh toán còn lỗi, thiếu trong tháng 7, tháng 8 năm 2024 còn nhiều, BHXH tỉnh phải tổng hợp, gửi văn bản đề nghị trung ương hỗ trợ mở cổng 02 lần để thực hiện việc bổ sung, thay thế, ảnh hưởng tới tỷ lệ gửi hồ sơ đúng ngày của tỉnh.

- Y tế xã, phường tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác phòng bệnh, đảm bảo khám chữa bệnh ban đầu, duy trì củng cố xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế. Tích cực triển khai thực hiện Quyết định số 1300/QĐ- BYT ngày 09/03/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế xã giai đoạn đến năm 2030 và các Quyết định, hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế về củng cố y tế cơ sở, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

3.2. Các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân

- Các bệnh viện, phòng khám tư nhân phát triển mạnh: Đã có thêm 02 bệnh viện được Bộ Y tế cấp phép hoạt động: Bệnh viện Mắt Thái Hà: 15 giường, cấp phép ngày 29/12/2023 và Bệnh viện đa khoa Thủ đô: 31 giường, cấp phép ngày 22/3/2024.

- Các bệnh viện tư nhân góp phần tích cực vào công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Tổng số giường bệnh tư nhân: 722, số lượt bệnh nhân đến khám chữa bệnh 9 tháng năm 2024: 430.246 lượt; Số lượt bệnh nhân điều trị nội trú: 33.781 lượt (*Phụ lục 2*).

3.3. Bệnh viện các ngành: Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Thái Nguyên; Bệnh viện Quân Y 91, Bệnh viện Chính hình và PHCN thực hiện 37.069 lượt khám, 7.108 lượt điều trị nội trú (*Phụ lục 2*)

4. Công tác giám định y khoa, giám định pháp y

- Trong 9 tháng, Hội đồng Giám định Y khoa đã tổ chức 18 phiên giám định; khám, lập hồ sơ giám định 697 hồ sơ. Kết luận và ra biên bản cho 674 lượt người, so với cùng kỳ năm 2023 giảm: 1,17% (*9 tháng năm 2023: 682 trường hợp*), trong đó: 06 thương binh, 308 người nghỉ hưu trước tuổi, 93 người phơi nhiễm chất độc hóa học, 180 người khuyết tật, 48 tai nạn lao động, 5 hưởng trợ cấp tuất, còn lại là đối tượng khác. Thực hiện các kỹ thuật cận lâm sàng và thăm dò chức năng cho 720 lượt người.

- Công tác giám định pháp y được thực hiện nghiêm túc, khách quan, không để xảy ra sai sót về chuyên môn kỹ thuật, đảm bảo các quy định của Bộ Y tế, hướng dẫn của Viện Pháp Y Quốc Gia. Trong 9 tháng, tổng số giám định pháp Y: 1019, trong đó:

- + Giám định thương tích: 730
- + Giám định xâm hại tình dục: 50
- + Giám định pháp Y tử thi: 32
- + Giám định ADN: 40
- + Giám định hóa pháp, độc chất: 119
- + Giám định mô bệnh học: 43
- + Giám định tuổi: 01
- + Giám định vật gây thương tích: 01
- + Giám định qua hồ sơ: 03

5. Quản lý Dược

5.1. Công tác đấu thầu, cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế.

- Sở Y tế đã chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện mua sắm thuốc, hoá chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế theo quy định của Luật Đấu thầu năm 2023, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và văn bản có liên quan. Đơn đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản thực hiện nhiệm vụ đấu thầu thuốc tập trung cấp địa phương, thuốc tập trung cấp quốc gia cho các đơn vị y tế trên địa bàn.

- Hoàn thành thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu cung cấp thuốc thuộc Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp địa phương: 197/250 danh mục thuốc generic thuộc danh mục do Bộ Y tế ban hành; 1.205/1.443 danh mục thuốc generic thuộc danh mục bổ sung của địa phương (*đợt 01: 1.191 thuốc; đợt 2: 14 thuốc*); 84/96 danh mục thuốc được liệu, thuốc cổ

truyền thuộc danh mục bổ sung của địa phương (*đợt 1: 83 thuốc; đợt 2: 01 thuốc*); 85/140 danh mục vị thuốc cổ truyền thuộc danh mục bổ sung của địa phương.

- Hoàn thành rà soát nhu cầu sử dụng thuốc thuộc danh mục thuốc đầu thầu tập trung cấp quốc gia giai đoạn 2024-2026 của các cơ sở y tế trên địa bàn (*đợt 1: đối với 28 danh mục thuốc, đợt 2: đối với 22 danh mục thuốc*).

- Thẩm định KHLCNT mua sắm hoá chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế thuộc dự toán mua sắm: đã hoàn thành cho 06 đơn vị, đang thực hiện 02 đơn vị.

- Báo cáo khó khăn vướng mắc và đề nghị Cục Quản lý Đầu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện pháp luật về đầu thầu thuốc, hoá chất, vật tư xét nghiệm và thiết bị y tế.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật về đầu thầu thuốc, hoá chất, vật tư xét nghiệm và thiết bị y tế.

- Tổ chức họp liên ngành với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để thống nhất nội dung tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện mua sắm thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thuốc Methadone và giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh là đơn vị mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thuốc Methadone.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế công lập báo cáo, đề xuất danh mục mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thuốc; tổng hợp, rà soát các danh mục thuốc để tham mưu ban hành danh mục mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thuốc.

5.2. Công tác quản lý chất lượng thuốc, mỹ phẩm

- Công bố thông tin thu hồi trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế; thông báo và hướng dẫn thu hồi đối với thuốc, mỹ phẩm theo thông báo của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế (*18 thuốc, 281 mỹ phẩm*).

- Chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác quản lý chất lượng thuốc, dược liệu, vị thuốc cổ truyền, thuốc cổ truyền trên địa bàn tỉnh.

5.3. Thực hiện thủ tục hành chính dược phẩm, mỹ phẩm

- Duyệt dự trù thuốc gây nghiện, hướng tâm thần cho các cơ sở kinh doanh, sử dụng thuốc gây nghiện, hướng tâm thần trên địa bàn: 20 hồ sơ;

- Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc: 47 hồ sơ

- Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế vị thuốc cổ truyền, thuốc cổ truyền: 01 cơ sở

- Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm: 01 hồ sơ

- Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước: 14 hồ sơ.

5.4. Công tác khác

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 15/3/2024 triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia phát triển ngành Dược

Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Đôn đốc các cơ sở khám chữa bệnh tổ chức, hoạt động dược lâm sàng đảm bảo lộ trình quy định của Nghị định số 131/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về dược tại một số cơ sở phân phối thuốc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, cấp phát thuốc Methadone tại một số đơn vị trực thuộc; thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về Dược tại một số nhà thuốc bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác phòng, chống tội phạm và Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ chính trị về "Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về dược tại một số cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2024.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch Kiểm tra công tác dược bệnh viện tại một số đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Tham gia góp ý với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định quản lý nhà nước đối với nội dung quy định kê khai giá thuốc theo Luật Giá năm 2023.

6. Quản lý hành nghề Y-Dược

- Ban hành văn bản đề nghị Phòng Y tế, các đơn vị trực thuộc thực hiện các đúng các quy định hiện hành về hành nghề y dược; rà soát thông tin đăng tải người hành nghề KBCB đối với các đơn vị khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập.

- Thông báo cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dược, cơ sở KCB được cấp Giấy phép hoạt động 9 tháng đầu năm về UBND các huyện/thành phố để quản lý và đưa lên Website của Sở Y tế.

*** Kết quả đạt được:**

- Tính đến 30/9/2024, đã cấp 333 giấy phép hành nghề KBCB, cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 30 trường hợp; thu hồi/hủy 47 chứng chỉ hành nghề do người hành nghề có đơn đề nghị. Tổng số người hành nghề được cấp CCHN/Giấy phép hành nghề là 7.948.

- Thẩm định cấp Giấy phép hoạt động KBCB cho 54 cơ sở (*cấp mới 26, cấp điều chỉnh 13, cấp lại 15*); công bố 14 cơ sở đáp ứng thực hành cấp giấy phép hành nghề KBCB; giải quyết 494 thủ tục hành chính đăng ký hành nghề KBCB. Thu hồi 22 Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở có đơn dừng hoạt động. Đến hết 30/9/2024, có 847 cơ sở khám chữa bệnh được cấp GPĐH còn hiệu lực, trong đó có 204 cơ sở công lập, 626 cơ sở ngoài công lập (*07 Bệnh viện, 19 phòng khám đa khoa, 600 Phòng khám chuyên khoa/Y học cổ truyền/Cơ sở dịch vụ y tế*).

- Cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho 208 cá nhân; cấp Giấy chứng nhận thực hành tốt cho 455 cơ sở; Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho 331 cơ sở; công bố 21 cơ sở đáp ứng tốt thực hành bảo quản thuốc. Thu hồi 14 CCHN dược; thu hồi 162 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược. Tính đến ngày 30/09/2024 trên toàn tỉnh có 1.511 cơ sở kinh doanh thuốc hoạt động có Giấy

chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược còn hiệu lực, trong đó: 17 công ty, 595 nhà thuốc, 826 quầy thuốc, 73 tủ thuốc trạm y tế.

- Hầu hết các cơ sở kinh doanh dược đều đã ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh thuốc.

- Cấp mã liên thông kê đơn thuốc điện tử đối với 229 cơ sở, 1.405 người kê đơn, số đơn thuốc đã gửi lên hệ thống là 2.760.948.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

7.1. Công tác thanh tra, kiểm tra.

Trong 9 tháng năm 2024, toàn tỉnh thực hiện thanh, kiểm tra: 126 cuộc. Lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: hành nghề y, hành nghề dược, an toàn thực phẩm.

- *Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra: 1.629 cơ sở*

+ Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra: 1.559 cơ sở

+ Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra: 70 cơ sở

- *Kết quả thanh tra, kiểm tra: Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 150 cơ sở (Tổ chức: 07, cá nhân: 143)*

- *Về kinh tế: Tổng số tiền vi phạm: 191,162 triệu đồng (nộp về ngân sách nhà nước: 559.290 đồng; giá trị tang vật bị tiêu hủy: 190,6 triệu đồng)*

- *Về xử lý vi phạm: Số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 762,655 triệu đồng (của tổ chức: 116,8 triệu đồng, của cá nhân: 645,855 triệu đồng); xử phạt bằng hình khác: không.*

* **Sở Y tế:** Trong 9 tháng, đã thực hiện 22 cuộc thanh tra, kiểm tra. Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra: 158 cơ sở, trong đó:

+ Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra: 60 cơ sở

+ Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra: 98 cơ sở

- *Kết quả thanh tra, kiểm tra*

+ Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 12 cơ sở (*Tổ chức: 07, cá nhân: 05*)

+ *Về xử lý vi phạm: Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: 12 (đối với tổ chức: 07, cá nhân: 05); số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 170,2 triệu đồng (của tổ chức: 116,8 triệu đồng, của cá nhân: 53,4 triệu đồng); xử phạt bằng hình khác: không.*

7.2. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư:

- Số lượt tiếp dân: 03 lượt, số người được tiếp: 02

- Tiếp nhận và xử lý 17 đơn thư (*Đơn kiến nghị, phản ánh*); số đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền: 04; không thuộc thẩm quyền: 13; đã thực hiện giải quyết đơn theo quy định.

8. Công tác xây dựng cơ bản (phụ lục)

8.1. Nguồn vốn ngân sách trung ương (vốn trong nước): 01 dự án

- Dự án Xây dựng mở rộng, nâng cấp Bệnh viện A Thái Nguyên: Tổng mức đầu tư: 200.000 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách trung ương: 130.000 triệu đồng; lũy kế giải ngân đến hết năm 2023 là 115.887 triệu đồng (*vốn ngân sách trung ương 115.887 triệu đồng*); kế hoạch vốn giao năm 2024: 14.113 triệu đồng, giải ngân trong hết Quý 3 năm 2024: 13.365 triệu đồng; tỷ lệ giải ngân đạt 94,7%; dự ước hết năm 2024 tỷ lệ giải ngân đạt 100%.

8.2. Nguồn vốn ngân sách địa phương (XDCB tập trung): 05 dự án (04 dự án cấp vốn năm 2024, 01 dự án chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 sang năm 2024 thực hiện tiếp)

- Dự án hoàn thành (*Chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 sang năm 2024 thực hiện tiếp*): Xây dựng và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Pháp Y tỉnh Thái Nguyên: Tổng mức đầu tư: 69.506 triệu đồng (*vốn ngân sách địa phương: 46.912 triệu đồng, vốn ngân sách trung ương: 23.078 triệu đồng*); lũy kế giải ngân đến hết năm 2023: 64.011 triệu đồng (*vốn ngân sách trung ương: 23.078 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 40.968 triệu đồng*); kế hoạch vốn ngân sách tỉnh cấp năm 2023 được phép kéo dài sang năm 2024 thực hiện: 3.749 triệu đồng; giải ngân đến hết Quý 3 năm 2024: 990 triệu đồng, đạt tỷ lệ giải ngân: 26,41%; dự ước hết năm 2024 tỷ lệ giải ngân đạt 100%.

- Dự án Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Nguyên (Giai đoạn 1): Tổng mức đầu tư: 266.725 triệu đồng (*vốn ngân sách trung ương: 53.525 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 185.000 triệu đồng; vốn khác: 28.200 triệu đồng*); lũy kế giải ngân đến hết năm 2023: 146.529 triệu đồng (*vốn ngân sách trung ương: 53.525 triệu đồng; vốn ngân sách địa phương: 87.007 triệu đồng*); kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024: 50.979 triệu đồng tại Quyết định số 2405/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh; vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện: 14.106 triệu đồng, giải ngân đến hết Quý 3 năm 2024: 3.009 triệu đồng, đạt tỷ lệ giải ngân: 4,62%.

- Dự án Nâng cấp Bệnh viện Tâm Thần Thái Nguyên: Tổng mức đầu tư: 28.000 triệu đồng (*trong đó vốn ngân sách tỉnh: 25.000 triệu đồng, vốn đối ứng của Bệnh viện Tâm Thần và các nguồn vốn hợp pháp khác: 3.000 triệu đồng*); lũy kế giải ngân hết năm 2023: 20.605 triệu đồng; kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024: 4.395 triệu đồng tại Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh, giải ngân đến hết Quý 3 năm 2024: 1.691 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 38,47%; dự ước hết năm 2024 tỷ lệ giải ngân đạt 100%.

- Dự án Đầu tư xây dựng 3 trạm y tế xã La Hiên, huyện Võ Nhai; Nhã Lộng Tân Hòa huyện Phú Bình (*dự án khởi công mới năm 2024*). Tổng mức đầu tư: 13.000 triệu đồng; lũy kế giải ngân hết năm 2023: 50 triệu đồng; kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024: 7.100 triệu đồng, giải ngân hết Quý 3 năm 2024: 5.929 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 83,51%; dự ước hết năm 2024 tỷ lệ giải ngân đạt 100%.

- Dự án Xây dựng khoa khám chữa bệnh, Bệnh viện Mắt Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư: 25.066 triệu đồng (*vốn ngân sách địa phương: 22.000 triệu đồng*); lũy kế giải ngân hết năm 2023: 100 triệu đồng; kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024: 12.000 triệu đồng, giải ngân hết Quý 3 năm 2024: 811 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 6,75%.

8.3. Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh: 01 dự án.

- Dự án Nhà làm việc, hội trường 250 chỗ của Sở Y tế và Chi cục dân số kế hoạch hoá gia đình. Tổng mức đầu tư: 37.000 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách địa phương: 37.000 triệu đồng; lũy kế giải ngân hết năm 2023: 12.350 triệu đồng; kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024: 18.500 triệu đồng, giải ngân hết Quý 3 năm 2024: 11.298 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 61,07%; dự ước hết năm 2024 tỷ lệ giải ngân đạt 100%.

8.4. Nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: 03 dự án.

- Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư: 30.000 triệu đồng; lũy kế giải ngân hết năm 2023: 18.532 triệu đồng; vốn thực hiện năm 2024: 11.460 triệu đồng (*9.670 triệu đồng giao vốn đầu tư công năm 2024, 1.790 triệu đồng chuyển vốn đầu tư công năm 2023 sang năm 2024 thực hiện tiếp*); giải ngân hết Quý 3 năm 2024: 2.354 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 20,54%.

- Dự án đầu tư xây mới, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho 04 Bệnh viện đa khoa, Trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư: 163.000 triệu đồng; lũy kế giải ngân hết năm 2023: 141.006 triệu đồng; vốn thực hiện năm 2024: 21.993 triệu đồng (*16.300 triệu đồng giao vốn đầu tư công năm 2024, 5.693 triệu đồng chuyển vốn đầu tư công năm 2023 sang năm 2024 thực hiện tiếp*); giải ngân hết Quý 3 năm 2024: 8.404 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 38,21%.

- Dự án đầu tư xây mới 03 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Thái Nguyên. Tổng mức đầu tư: 12.000 triệu đồng; lũy kế giải ngân hết năm 2023: 11.239 triệu đồng; vốn thực hiện năm 2024: 761 triệu đồng (*500 triệu đồng giao vốn đầu tư công năm 2024, 261 triệu đồng chuyển vốn đầu tư công năm 2023 sang năm 2024 thực hiện tiếp*); giải ngân hết Quý 3 năm 2024: 22 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 2,87%.

8.5. Vốn sự nghiệp Y tế (phụ lục 3b)

- **Công trình sửa chữa, bảo dưỡng thực hiện trong năm 2024 của ngành y tế sử dụng vốn sự nghiệp:** 19 danh mục công trình đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 05/3/2024. Tổng mức đầu tư dự kiến: 54.610 triệu đồng, nguồn vốn sự nghiệp y tế được giao tại Quyết định số 3150/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh.

- Tính đến hết ngày 30/9/2024:

+ 18/19 dự án đã có Quyết định phê duyệt dự án và Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của UBND tỉnh.

+ 01/19 dự án chưa có Quyết định phê duyệt dự án và Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của UBND tỉnh (*Bệnh viện A*).

- Tình hình thực hiện, giải ngân vốn Sự nghiệp Y tế năm 2024:

+ 08/19 dự án đã thực hiện giải ngân từ 3% đến 31%.

+ 11/19 dự án còn lại chưa giải ngân (0%).

9. Công tác tài chính, kế toán

- Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị làm tốt công tác thu, chi tài chính, báo cáo tài chính năm 2023; duyệt quyết toán cho các đơn vị; trình Sở Tài chính thẩm định dự kiến phân bổ dự toán chi NSNN năm 2024 để các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc triển khai thực hiện.

***Tình hình thực hiện dự toán chi NSNN 9 tháng đầu năm 2024**

- Kinh phí chuyển nguồn từ năm 2023 sang

Kinh phí sự nghiệp y tế, dân số KHHGD: 7.630 triệu đồng (*Kinh phí thực hiện tự chủ: 378 triệu đồng; Kinh phí hiện đề án CNTT: 4.396 triệu đồng; Kinh phí thực hiện Nghị định số 05/2023/NĐ-CP: 1.884 triệu đồng; Kinh phí thực hiện CTMTQG: 972 triệu đồng*)

- Dự toán được giao trong năm: 400.700 triệu đồng

+ *Kinh phí QLNN: 9.758 triệu đồng;*

+ *Kinh phí sự nghiệp y tế, dân số KHHGD: 382.140 triệu đồng*

+ *Kinh phí thực hiện CTMTQG: 1.378 triệu đồng.*

+ *Kinh phí thực hiện tinh giản biên chế: 3.210 triệu đồng.*

+ *Kinh phí chi vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu NSNN: 4.214 triệu đồng.*

- Dự toán đã thực hiện phân bổ cho các đơn vị trong năm 2024: 400.700 triệu đồng.

10. Công tác an ninh, quốc phòng

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác quốc phòng, quân sự địa phương, công tác khám sơ tuyển và khám tuyển nghĩa vụ quân sự năm 2024; hoàn thành xây dựng văn kiện, các điều kiện cần thiết cho diễn tập khu vực phòng thủ năm 2024 tại huyện Định Hóa, Võ Nhai, Đồng Hỷ đạt kết quả tốt. Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, chính quyền các địa phương trong công tác phòng chống dịch, bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ trong mùa mưa bão, nhất là sau cơn bão số 03.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Công an các địa phương trong thực hiện Quy chế phối hợp trong bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy và thực hiện Đề án 06.

11. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

Trong 9 tháng năm 2024, Sở Y tế tiếp tục triển khai thực hiện các hoạt động chuyển đổi số trong toàn ngành, cụ thể là:

- Sở Y tế đã ban hành các Kế hoạch: số 5107/KH-SYT ngày 31/12/2023 về chuyển đổi số trong ngành y tế và triển khai thực hiện "Đề án phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025" năm 2024; số 667/KH-SYT ngày 23/2/2024 về Triển khai thực hiện Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 24/01/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện nhiệm vụ thuộc Đề án 06; số 694/KH-SYT ngày 26/2/2024 về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử lĩnh vực y tế năm 2024.

- 100% các đơn vị trực thuộc Sở Y tế đã ứng dụng phần mềm Quản lý và điều hành văn bản, một cửa điện tử, quản lý cán bộ công chức viên chức, triển khai và ký số trên văn bản điện tử, số hóa và ký số hồ sơ một cửa điện tử...

- 100% cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, huyện, xã đã và đang ứng dụng phần mềm quản lý thông tin y tế, thực hiện trích chuyển dữ liệu khám chữa bệnh BHYT đúng quy định. Thực hiện tốt công tác báo cáo thống kê y tế điện tử theo Thông tư 37/2019/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) tại các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến tỉnh và huyện đạt mức 4 và 5 theo tiêu chí hạ tầng tại Thông tư 54/2017/TT-BYT. Các đơn vị có phòng máy chủ được trang bị hệ thống báo cháy, giám sát an toàn thông tin. Phần mềm thông tin y tế (HIS) đạt mức 4 và 5; Phần mềm quản lý xét nghiệm (LIS), truyền tải và lưu trữ hình ảnh (RIS-PACS) ở mức cơ bản và nâng cao.

- Bệnh viện C đã đảm bảo các điều kiện và triển khai hồ sơ bệnh án điện tử (ERM) từ 16/6/2024.

- Thực hiện Nghị quyết số 157/NQ-HĐND: Có 7/14 tiêu chí đạt tỷ lệ hoàn thành 100%; Có 7/14 tiêu chí đang triển khai và có tỷ lệ cao (riêng tiêu chí “100% bệnh viện hạng I triển khai bệnh án điện tử đến năm 2023”: Bệnh viện C Thái Nguyên đã đảm bảo các điều kiện và triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, trở thành bệnh viện đầu tiên trong tỉnh và là bệnh viện thứ 82 trên toàn quốc triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, Bệnh viện A đang khẩn trương hoàn thiện để thẩm định).

- Triển khai các nhiệm vụ y tế trong Đề án 06/CP của Chính phủ:

- + 100% (222) cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) đã thực hiện tiếp nhận thông tin khám chữa bệnh BHYT bằng ứng dụng VNeID, thẻ căn cước, căn cước công dân gắn chip điện tử; có 2.085.926 lượt tra cứu thẻ căn cước và 1.865.786 lượt tra cứu thành công. BHXH tỉnh Thái Nguyên đã xác thực được 1.255.749/1.260.005 người đang tham gia BHXH, BHYT (không bao gồm thẻ BHYT của lực lượng vũ trang, công an, người làm công tác cơ yếu, người có quốc tịch nước ngoài...), hiện còn 4.256 trường hợp chưa xác thực được (trong đó trẻ em dưới 6 tuổi chưa có số định danh cá nhân, sai thông tin; trường hợp tham gia khác

do tăng người tham gia theo Nghị định 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ chưa được xác thực thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...).

+ Hồ sơ sức khỏe tỉnh Thái Nguyên: có trên 3 triệu hồ sơ khám, chữa bệnh liên thông từ các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; có hơn 1 triệu (1.092.409/1.312.595) người dân trong tỉnh có hồ sơ sức khỏe, đạt tỷ lệ người dân 83,23%; 229 cơ sở khám, chữa bệnh và 1.405 bác sỹ, y sỹ đã được cấp mã định danh để thực hiện liên thông đơn thuốc điện tử với hệ thống đơn thuốc quốc gia. Có gần 3 triệu đơn thuốc của các cơ sở khám, chữa bệnh đã được liên thông.

+ Sở Y tế đã chỉ đạo các cơ sở Y tế công lập và ngoài công lập cập nhật liên thông dữ liệu kết quả giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, báo tử lên Cổng giám định bảo hiểm Y tế. 100% (13/13) cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe đối với người lái xe, đã liên thông 53.060 kết quả khám sức khỏe lái xe; 15 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã liên thông 33.719 giấy chứng sinh; 05 đơn vị liên thông 87 giấy báo tử.

12. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe

** Các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe tiếp tục được duy trì:*

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã hướng dẫn, hỗ trợ TTYT 9 huyện/thành phố thực hiện truyền thông các thông điệp về phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh:

- Hỗ trợ 177 trạm y tế xã và 09 đài TT-TH huyện thực hiện 1.755 tin, bài truyền thông qua hệ thống loa truyền thanh.

- Giám sát, hỗ trợ 177 Trạm Y tế xã thực hiện truyền thông, thăm hộ gia đình, nói chuyện sức khỏe tại cộng đồng: 1.442 cuộc cho trên 12.200 người dân tại cộng đồng.

- Truyền thông trên các phương tiện thông tin cho các hoạt động hưởng ứng sự kiện của ngành, các hoạt động phòng chống dịch bệnh nguy hiểm.

- Kết quả thực hiện:

+ Tuyên truyền trên đài phát thanh truyền hình tỉnh: 54 chuyên mục, tăng so với cùng kỳ năm 2023 (44 chuyên mục).

+ Tuyên truyền trên trang Web: 200 tin, bài, ảnh; tăng so với cùng kỳ năm 2023 (125 tin, bài, ảnh).

+ Tuyên truyền trên Báo Thái Nguyên: 19 chuyên mục Sức khỏe và đời sống trên Báo in, tăng so với cùng kỳ năm 2023 (12 chuyên mục).

+ Duy trì hoạt động mạng lưới truyền thông từ tỉnh đến cơ sở. 100% TTYT huyện/thành phố có phòng hoặc tổ truyền thông giáo dục sức khỏe hoạt động tốt.

** Hoạt động truyền thông về dân số:*

- Triển khai các kế hoạch truyền thông về dân số năm 2024: Kế hoạch số 1409 ngày 10/4/2024; số 1468/KH-SYT ngày 15/4/2024; số 1694/KH-SYT ngày

27/4/2024; số 2556/KH-SYT ngày 26/6/2024; số 3225/KH-SYT ngày 12/8/2024 của Sở Y tế.

- Phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông trong tỉnh như Báo Thái Nguyên, Đài PT-TH tỉnh đưa tin bài, phóng sự về công tác dân số; chia sẻ thông tin trên trang thông tin của Chi cục DS-KHHGĐ. Trong 9 tháng, Báo Thái Nguyên đăng 5 tin, bài về công tác dân số, Đài PT-TH tỉnh tổ chức 01 buổi tọa đàm về nâng cao chất lượng dân số tại trường quay, 2 phóng sự và 01 bài phát thanh về công tác dân số.

- Ban Dân tộc tỉnh và Phòng Dân tộc huyện Đồng Hỷ tổ chức hội nghị tuyên truyền nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số cho đối tượng Hội phụ nữ và Hội Cựu chiến binh huyện, thành phố.

- Các hoạt động truyền thông tại cấp huyện và xã được đẩy mạnh: Ngành y tế đã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương tổ chức truyền thông trực tiếp, nói chuyện chuyên đề các nội dung về dân số và phát triển; triển khai truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông lồng ghép; nói chuyện chuyên đề; truyền thông qua mạng Internet, website của các đơn vị, Zalo, Fanpage, Facebook, TikTok.

13. Công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính

13.1. Công tác tổ chức cán bộ

- Trong 09 tháng đã thực hiện quy trình Bổ nhiệm lại Giám đốc Sở Y tế. Bổ nhiệm Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Lương, Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Đại Từ, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Định Hóa. Bổ nhiệm lại Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Định Hóa, Giám đốc Bệnh viện Gang thép. Kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo đối với Phó Giám đốc Bệnh viện Sức khỏe tâm thần. Bổ nhiệm lại 02 phó trưởng phòng thuộc Sở Y tế. Bổ nhiệm mới phó trưởng phòng QLHNYD. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 15 trưởng khoa, phòng đơn vị trực thuộc.

- Ban hành Quyết định nghỉ hưu đối với 40 cá nhân; chuyển công tác: 05 cá nhân; nghỉ tinh giản biên chế: 03 cá nhân.

- Thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức tại Trung tâm Y tế huyện Đại Từ (*Tuyển 10 viên chức*); Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (*07 viên chức*)

- Trình và được phê duyệt đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế.

- Cử 87 viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên đối với 516 viên chức và 07 công chức; ban hành quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với 317 công chức, viên chức; trình UBND ban hành Quyết định nâng lương thường xuyên đối với 05 cá nhân, nâng lương trước thời hạn đối với 07 cá nhân

- Triển khai, thẩm định hồ sơ thăng hạng viên chức hành chính: 46 cá nhân

- Thẩm định hồ sơ trình thăng hạng đối với 132 viên chức chuyên ngành y tế.

** Về công tác thi đua, khen thưởng*

- Triển khai thực hiện quy định thi đua trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (*Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND*); Phát động phong trào thi đua “Ngành y tế 70 năm làm theo lời Bác hồ dạy” hướng tới kỷ niệm 70 năm ngày thầy thuốc Việt Nam 27/02/1955- 27/02/2025.

- Rà soát hồ sơ xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” lần thứ 14.

- Trình khen tại Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số đối với tập thể Sở Y tế Thái Nguyên.

- Trình khen bằng khen của UBND tỉnh trong tổ chức hội khỏe phù đồng.

- Đề nghị tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp thông tin truyền thông đối với 01 cá nhân

- Trình huân chương lao động hạng III đối với 01 cá nhân; Bằng khen Chính phủ: 28 cá nhân; Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh 03 cá nhân.

- 01 cá nhân được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ chí Minh

- 01 tập thể, 01 cá nhân được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen có thành tích trong triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW.

- 01 tập thể, 01 cá nhân được UBND tỉnh khen trong hiến máu và vận động hiến máu tình nguyện.

- Giám đốc Sở khen 27 cá nhân trong hiến máu và vận động hiến máu tình nguyện.

- Có 09 đơn vị được tặng cờ thi đua năm 2023; tập thể lao động xuất sắc 06 đơn vị; Bằng khen của UBND tỉnh 02 tập thể và 60 cá nhân có thành tích năm 2023.

13.2. Công tác cải cách hành chính

- Triển khai Kế hoạch số 118/KH-SYT ngày 09/01/2024 về công tác Cải cách hành chính năm 2024.

- Ban hành Kế hoạch số 119/KH-SYT ngày 09/01/2024 về triển khai thực hiện Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực y tế năm 2024; Kế hoạch số 318/KH-SYT ngày 24/01/2024 về truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2024; Kế hoạch số 416/KH-SYT ngày 29/01/2024 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 và triển khai thực hiện.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 phê duyệt 11 quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC lĩnh vực khám chữa bệnh; số 300/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh, lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Y tế Thái Nguyên; số 334/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh; lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.

- Tham mưu UBND tỉnh công bố các Danh mục thủ tục hành chính mới và bãi bỏ các thủ tục hành chính hết hiệu lực (*Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 28/3/2024; số 896/QĐ-UBND ngày 25/4/2024; số 2131/QĐ-UBND ngày 10/6/2024*)

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 về Phê duyệt 05 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính; số 514/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 về Phê duyệt 24 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của cơ quan, đơn vị tính đến thời điểm báo cáo: 125 thủ tục, trong đó có 120 thủ tục hành chính cấp tỉnh (có 05 TTHC lĩnh vực Tài chính, y tế thuộc thẩm quyền Ngành Bảo hiểm xã hội giải quyết; 01 thủ tục hành chính dùng chung với cấp tỉnh thuộc lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng được thực hiện tại cấp huyện) và 05 thủ tục hành chính cấp xã.
- Trình phê duyệt 05 quy trình nội bộ giải quyết Thủ tục hành chính lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm
- Trình thông qua phương án đơn giản hóa 09 TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.
- Triển khai khảo sát sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công năm 2024. Kiểm tra Cải cách hành chính tại 08 đơn vị.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Toàn Ngành tích cực triển khai thực hiện và hoàn thành cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025; đề xuất kế hoạch đầu tư công trung hạn của Ngành y tế giai đoạn 2026 - 2030.
- Không để xảy ra các dịch, bệnh nguy hiểm trên địa bàn; làm tốt công tác tiêm chủng phòng bệnh; có các giải pháp đảm bảo thuốc, phương tiện, hóa chất, vật tư y tế thiết yếu cho phòng chống dịch, bệnh, thiên tai và khám, chữa bệnh, hạn chế tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế.
- Các chương trình, đề án y tế, danh mục đầu tư của Ngành Y tế trong giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch năm 2024 được quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện và báo cáo kịp thời.
- Công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, đảm bảo Y tế và đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ các lễ hội, sự kiện của tỉnh được duy trì tốt, các bệnh viện duy trì củng cố, nâng cao chất lượng bệnh viện.
- Triển khai kịp thời các Nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và các Bộ, ngành; tham mưu kịp thời cho Tỉnh Ủy, UBND tỉnh để khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong mua sắm, đấu thầu, phát triển bảo hiểm y tế và củng cố, phát triển y tế cơ sở. Hoàn thành tổng kết đánh giá một số Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về công tác y tế; giải quyết và báo cáo kịp thời các ý kiến, kiến nghị cử tri và kiến nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Hoạt động chuyển đổi số, công tác nghiên cứu khoa học, cải tiến nâng cao chất lượng dịch vụ y tế được quan tâm, đẩy mạnh.

2. Một số khó khăn, tồn tại

- Tình hình dịch bệnh, thiên tai trong nước và khu vực còn nhiều diễn biến phức tạp, khó kiểm soát. Dịch bệnh Sốt Xuất huyết, Cúm mùa, bệnh Đại, Bạch hầu, bệnh do Liên cầu lợn và một số dịch bệnh khác vẫn xuất hiện rải rác; nguy cơ mất an toàn vệ sinh thực phẩm; một số chỉ tiêu về tỷ lệ người dân tham gia BHYT, chỉ tiêu về công tác dân số chưa đạt, tỷ lệ sinh con thứ 3, tảo hôn còn cao.
- Công tác đấu thầu xây dựng, đấu thầu mua sắm thiết bị y tế, thực hiện các nhiệm vụ Đề án y tế thông minh năm 2024 tại một số đơn vị chậm, ảnh hưởng tiến độ chung toàn ngành. Việc xây dựng phương án đảm bảo y tế phòng chống lụt bão ở một số địa phương, đơn vị chưa đáp ứng so với tình hình hiện nay.

- Trang thiết bị y tế phục vụ khám chữa bệnh ở một số bệnh viện, trung tâm còn thiếu, một số trang thiết bị y tế đã cũ, hỏng, sửa chữa nhiều lần, chưa có đủ nguồn kinh phí để mua bổ sung, thay thế. Hệ thống xử lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy tại một số đơn vị đã được quan tâm khắc phục, tuy nhiên cũng chưa thực sự đáp ứng đủ theo quy định.

- Các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật KBCB chưa kịp thời, chưa đồng bộ; Bộ thủ tục hành chính ban hành chưa kịp thời, chưa đầy đủ, điều chỉnh, sửa đổi, cập nhật nhiều lần phần nào ảnh hưởng đến việc giải quyết TTHC trong lĩnh vực KBCB. Hệ thống thông tin Dược quốc gia (<https://duocquocgia.com.vn>) thông báo tạm dừng hệ thống để bảo trì từ tháng 2/2024, không kiểm tra được dữ liệu liên thông.

- Việc xử lý, sắp xếp nhà đất ở một số đơn vị, địa phương còn một số vướng mắc về hồ sơ, thủ tục, chưa quyết liệt giải quyết dứt điểm. Việc triển khai các kế hoạch, chỉ thị, kết luận của UBND tỉnh có đơn vị còn chưa kịp thời.

- Việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống thông tin y tế vẫn còn hạn chế so với yêu cầu, cần chi phí lớn để đầu tư, nâng cấp. Ứng dụng sinh trắc học vân tay trong y tế gặp nhiều khó khăn, chưa có quy định cho phép sử dụng dấu vân tay thay thế chữ ký của người bệnh, người nhà người bệnh. Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ khám, chữa bệnh trong một số chuyên ngành còn thiếu căn cứ pháp lý. Dữ liệu các nền tảng của hệ thống y tế quốc gia chưa đồng bộ và kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia...

- Một số người khiếu kiện có nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế, vẫn có những trường hợp vụ việc kiến nghị kéo dài mặc dù đã được cơ quan chức năng rà soát, tổ chức đối thoại, vận động, giải quyết đúng chính sách pháp luật, có lý, có tình.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 03 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Chủ động phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm, kịp thời dự báo, kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh nguy hiểm trong mùa Đông- Xuân, nhất là sau các đợt bão, lũ; đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh và các vụ ngộ độc thực phẩm lớn. Tiếp tục triển khai tốt công tác tiêm chủng trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của ngành, của đơn vị năm 2024 và các mục tiêu, chỉ tiêu của Ngành y tế giai đoạn 2021 - 2025. Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sự nghiệp y tế năm 2025. Triển khai khảo sát sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công.

3. Xây dựng đề án chuyển y tế cơ sở về địa phương quản lý (*Thực hiện Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24/6/2023; Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng*). Đề án thành lập Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Thái Nguyên. Hoàn thiện hồ sơ thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế. Đánh giá xếp loại chất lượng công chức, viên chức 2024. Tổng kết, bình xét thi đua khen thưởng năm 2024.

4. Phối hợp với Cơ quan BHXH tỉnh chỉ đạo, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện các chính sách pháp luật về BHYT, khám, chữa bệnh và thanh quyết toán

BHYT. Rà soát, báo cáo Bộ Y tế các khó khăn, tồn tại của các cơ sở y tế, đề xuất các giải pháp khắc phục.

5. Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện đảm bảo cung ứng thuốc hóa chất, vật tư y tế cho công tác phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tham mưu ban hành danh mục mua sắm tập trung cấp địa phương đối với thuốc. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định về công tác dược tại các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập.

6. Đẩy mạnh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư công; giải ngân vốn sự nghiệp y tế thực hiện các Chương trình, dự án, tiểu dự án về y tế; đôn đốc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số, đề án 06. Đánh giá kết quả thực hiện Bộ Tiêu chí Quốc gia về y tế, xây dựng nông thôn mới năm 2024.

7. Tiếp tục chỉ đạo, khắc phục các tồn tại đã được chỉ ra sau các cuộc thanh tra, kiểm tra; các cuộc giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh. Kiểm tra, đánh giá cải tiến chất lượng bệnh viện; việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện quy định về kiểm kê, quản lý, sử dụng tài sản công; đánh giá, nghiệm thu các đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến tiết kiệm cấp cơ sở năm 2024.

8. Tiếp tục chỉ đạo và triển khai các giải pháp phù hợp để thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu về chuyển đổi số, thực hiện hồ sơ sức khỏe cá nhân, bệnh án điện tử.

9. Duy trì thực hiện nghiêm túc công tác đảm bảo an ninh trật tự trong các cơ sở y tế, đảm bảo y tế cho các sự kiện diễn ra trên địa bàn tỉnh quý IV/2024. Đảm bảo phương án phòng cháy chữa cháy, kế hoạch ứng phó với các tình huống thiên tai, thảm họa và tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa bão tại các cơ sở và trên địa bàn toàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác y tế 9 tháng năm 2024, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024 của Ngành y tế tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục thống kê;
- Ban giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Bệnh viện quân Y 91;
- BV Trường đại học Y- dược TN;
- Bệnh viện CH và PHCN;
- Các BV tư nhân;
- Phòng y tế các huyện, thành, thị;
- Lưu: VT, KHTC (hoàn, 70 b).

GIÁM ĐỐC

Đặng Ngọc Huy